

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN XUÂN TRƯỜNG
TỈNH NAM ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:111 /2021/HNGĐ-ST

Ngày 21 - 12 - 2021

V/v ly hôn giữa

Chị P và anh L

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN XUÂN TRƯỜNG, TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Phạm Ngọc Quỳnh.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Vũ Xuân Thùy

Ông Trần Văn Quân

- Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Thế Vinh – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Xuân Trường.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Trường tham gia phiên toà:
Bà Trịnh Thị Trinh - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 12 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Xuân Trường xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 93/2021/TLST-HNGĐ, ngày 02/11/2021; về việc: Ly hôn, nuôi con chung khi ly hôn, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 37/2021/QĐXXST-HNGĐ, ngày 09/12/2021, giữa các đương sự:

*** Nguyên đơn:** chị Mai Thị P, sinh năm 1980;

Địa chỉ: Xóm L, xã X, huyện X, tỉnh Nam Định.

*** Bị đơn:** Anh Ngô Quốc L, sinh năm 1983;

Địa chỉ: Xóm L, xã X, huyện X, tỉnh Nam Định. Đã bị tuyên bố mất tích theo Quyết định số:36/2021/QĐST-DS ngày 21/9/2021 của Tòa án nhân dân huyện Xuân Trường, tỉnh Nam Định

(Tại phiên tòa, chị P và anh L vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và lời khai tại Tòa án, nguyên đơn chị Mai thị P trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị và anh Ngô Quốc L kết hôn tự nguyện được UBND xã X đăng ký kết hôn ngày 14/11/2008. Sau khi cưới vợ chồng chung sống bình

thường, anh L không tu chí làm ăn mâu thuẫn vợ chồng căng thẳng. Do anh L nợ lần do lơ đề nên tháng 10/2019 anh bỏ nhà đi không biết đi đâu. Chị đã đi tìm nhiều nơi, đồng thời đề nghị Tòa án nhân dân huyện Xuân Trường áp dụng các biện pháp tìm kiếm theo quy định của pháp luật nhưng đều không có kết quả. Ngày 21/9/2021, Tòa án nhân dân huyện Xuân Trường đã tuyên bố anh Ngô Quốc L mất tích. Nay chị nhận thấy cuộc hôn nhân với anh L đã không còn tồn tại, chị đề nghị Tòa án nhân dân huyện Xuân Trường giải quyết cho chị được ly hôn với anh Ngô Quốc L

Về con chung: Chị và anh L có 02 con chung là Ngô Mai Thanh N, sinh ngày 10/12/2008 và Ngô Mai Xuân B, sinh ngày 10/12/2008 hiện đang ở với chị. Khi ly hôn chị đề nghị nuôi con không yêu cầu anh L cấp dưỡng.

Về tài sản, nghĩa vụ tài sản của vợ chồng: Chị không đề nghị Tòa án xem xét, giải quyết.

Kiểm sát viên phát biểu ý kiến:

Trong quá trình giải quyết vụ án, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và những người tham gia tố tụng kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án đã tuân thủ đầy đủ, đúng theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

Về nội dung vụ án, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 2 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình, khoản 2 Điều 68 Bộ luật Dân sự chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Mai Thị P và anh Ngô Quốc L. Giao con Ngô Mai Thanh N, sinh ngày 10/12/2008 và Ngô Mai Xuân B, sinh ngày 10/12/2008 cho chị P trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng. Chấp nhận chị P không yêu cầu anh L cấp dưỡng nuôi con chung

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Nguyên đơn chị Mai Thị P vắng mặt nhưng có Đơn xin xét xử vắng mặt, bị đơn anh Ngô Quốc L đã bị Tòa án tuyên bố mất tích. Vì vậy, Hội đồng xét xử xét xử vắng mặt các đương sự là phù hợp quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Quan hệ hôn nhân giữa chị Mai Thị P và anh Ngô Quốc L là hợp pháp. Vợ chồng chung sống không hạnh phúc, nguyên nhân là do vợ chồng nảy sinh nhiều mâu thuẫn. Anh L bỏ đi biệt tích, Quyết định số:36/2021/QĐST-DS ngày 21/9/2021 của Tòa án nhân dân huyện Xuân Trường, tỉnh Nam Định tuyên bố anh Ngô Quốc L mất tích đã có hiệu lực pháp luật. Như vậy, có đủ cơ sở chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị P đối với anh L theo khoản 2 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 2 Điều 68 Bộ luật Dân sự.

[3] Về việc nuôi con chung: Chị và anh L có 02 con chung là Ngô Mai Thanh N,

sinh ngày 10/12/2008 và Ngô Mai Xuân B, sinh ngày 10/12/2008 đang ở với chị sẽ giao cho chị P trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng. Chấp nhận chị P không yêu cầu anh L cấp dưỡng nuôi con chung

[4] Về tài sản: Đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết. Vì vậy, Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về án phí: Nguyên đơn chị Mai Thị P phải nộp án phí ly hôn theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Khoản 2 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình, khoản 2 Điều 68 Bộ luật Dân sự; khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội cùng Danh mục án phí, lệ phí Tòa án kèm theo.

1. Về hôn nhân: Xử cho ly hôn giữa chị Mai Thị P và anh Ngô Quốc L
2. Về con chung: Giao con con Ngô Mai Thanh N, sinh ngày 10/12/2008 và Ngô Mai Xuân B, sinh ngày 10/12/2008 cho chị P trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng. Chấp nhận chị P không yêu cầu anh L cấp dưỡng nuôi con chung
3. Về án phí: Chị Mai Thị P phải nộp 300.000đ án phí ly hôn, được khấu trừ số tiền tạm ứng án phí 300.000đ đã nộp tại biên lai thu số 0002873 ngày 01/11/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Xuân Trường; chị Mai Thị P đã nộp đủ án phí ly hôn.
4. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng hợp hợp lệ. Bị đơn có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND Tỉnh+ Huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- UBND xã X;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Phạm Ngọc Quỳnh